

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận về việc thay đổi quyền nuôi con giữa

Nguyên đơn: anh **Đình Duy T** – sinh 1989

Trú tại: : thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: chị **Nguyễn Thị Thu H** – sinh 1996

Trú tại: thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- anh Đình Duy T và chị Nguyễn Thị Thu H thoả thuận thay đổi quyền nuôi con chung từ chị Nguyễn Thị Thu H sang anh Đình Duy T. Anh Đình Duy T trực tiếp nuôi d- ỡng con chung Đình Trọng P – sinh ngày 29/01/2015, anh T không yêu cầu chị H phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền đi lại và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Anh Đình Duy T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí thay đổi người nuôi con, chuyển số tiền 150.000 đồng anh Đình Duy T đã nộp tạm ứng thành án phí thay đổi người nuôi con, hoàn trả cho anh Đình Duy T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003558 ngày 09/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ
- UBND xã AI; UBND xã A
- Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ
- Lưu hồ sơ vụ án: Lưu VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Duy Luân

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

Số:...../...../QĐST-.....⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngàytháng.....năm về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:..../...../TLST-.....⁽³⁾ ngày...tháng... năm.....

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:⁽⁴⁾

.....
.....

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:⁽⁵⁾

.....
.....

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.